

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Mai *ghm* *Mai* *ghm*
NTMLan *Ng TL Phuong* *NTMLan* *Ng TL Phuong*

Môn học : [22828301] - Truyền số liệu
(CCQ2323A)
CBGD: Nguyễn Thị Mai Lan (280032)

Số SV có mặt: *16*
Số bài thi: *16*
Số tờ giấy thi: *16*

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123230005	Mai Ngô Kỳ	Anh	13/03/2005	CCQ2323A		<i>Mai</i>	8,6	7,0	7,6
2	2123230019	Trần Gia	Bảo	09/09/2004	CCQ2323A		<i>Bao</i>	6,5	5,0	5,6
3	2123230028	Hoàng Mạnh	Cường	17/09/2005	CCQ2323A		<i>Hu</i>	6,7	4,0	5,1
4	2123230029	Nguyễn Thành	Đạt	28/07/2005	CCQ2323A		<i>Đạt</i>	6,5	4,0	5,0
5	2123230011	Nguyễn Tấn	Dũng	11/10/2005	CCQ2323A		<i>NT</i>	6,5	4,0	5,0
6	2123230017	Võ Khánh	Duy	08/07/2005	CCQ2323A		<i>VK</i>	6,5	3,0	4,4
7	2123230021	Lê Phùng	Giáp	12/12/2004	CCQ2323A		<i>GP</i>	8,8	7,5	8,0
8	2123230016	Nguyễn Văn	Hạnh	06/05/2004	CCQ2323A		<i>Hanh</i>	7,0	6,0	6,4
9	2123230015	Dương Thành	Lắm	17/10/2004	CCQ2323A		<i>LT</i>	6,0	3,0	4,2
10	2123230004	Huỳnh Phương	Nam	05/05/2005	CCQ2323A		<i>HP</i>	7,0	5,0	5,8
11	2123230002	Huỳnh Tấn	Nam	14/06/2005	CCQ2323A		<i>NT</i>	6,5	3,0	4,4
12	2123230018	Nguyễn Phương	Ngọc	19/04/2005	CCQ2323A		<i>NP</i>	6,0	3,0	4,2
13	2123230003	Dương Công	Quang	23/08/2005	CCQ2323A		<i>TC</i>	8,9	7,5	8,1
14	2123230012	Hồ Xuân	Sáng	12/10/2005	CCQ2323A		<i>XS</i>	6,7	3,0	4,5
15	2123230033	Trần Trọng	Trí	22/02/2005	CCQ2323A					
16	2123230031	Nguyễn Đức	Trường	27/11/2005	CCQ2323A		<i>NT</i>	8,0	7,8	7,9
17	2123230001	Lê Thanh	Vỹ	25/10/2005	CCQ2323A		<i>LT</i>	7,0	5,0	5,8